

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	9,600 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	0%

DT thuần	2024		
	166	YoY ▲ 5.00 ▲ 3.5%	
	tỷ VNĐ		

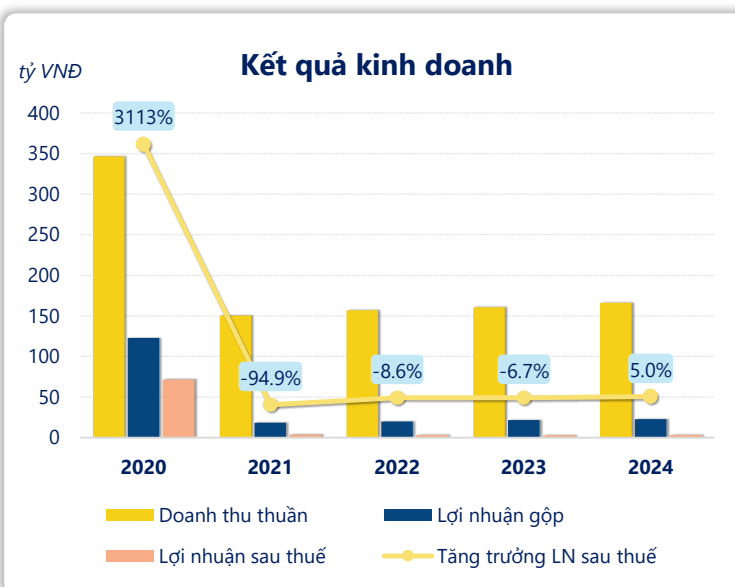
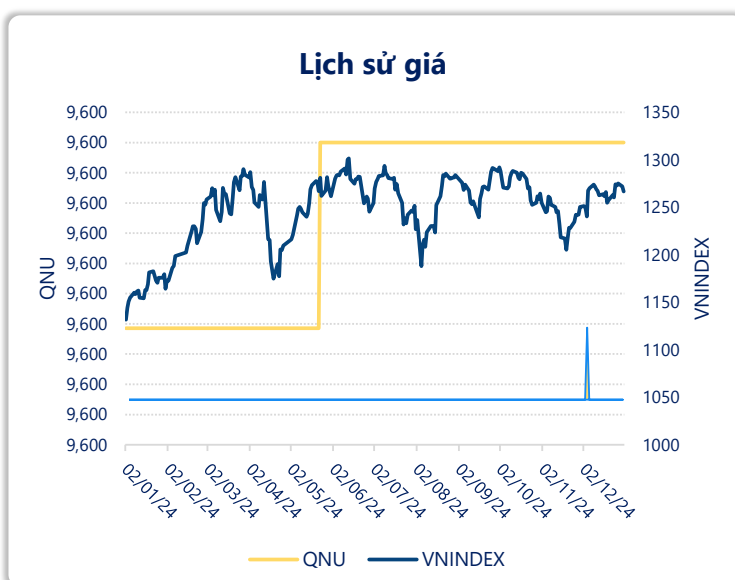
LN gộp	2024		
	22.8	YoY ▲ 1.30 ▲ 6.1%	
	tỷ VNĐ		

LN thuần	2024		
	4.60	YoY ▲ 1.06 ▲ 29.8%	
	tỷ VNĐ		

LN sau thuế	2024		
	3.25	YoY ▲ 0.16 ▲ 5.0%	
	tỷ VNĐ		

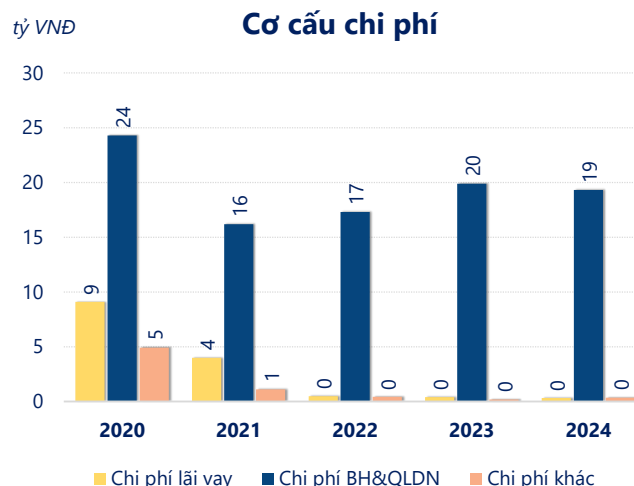
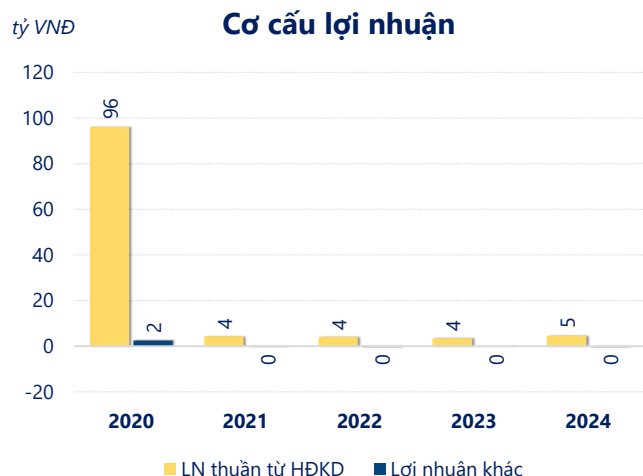
ROE	2024		
	3.4%	+/- YoY ▲ 0.2%	

ROA	2024		
	2.8%	+/- YoY ▲ 0.1%	



Năm **2024**, **QNU** ghi nhận doanh thu thuần **166.1** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **3.25** tỷ đồng, lần lượt **tăng 3.46%** và **tăng 4.95%** so với năm trước.

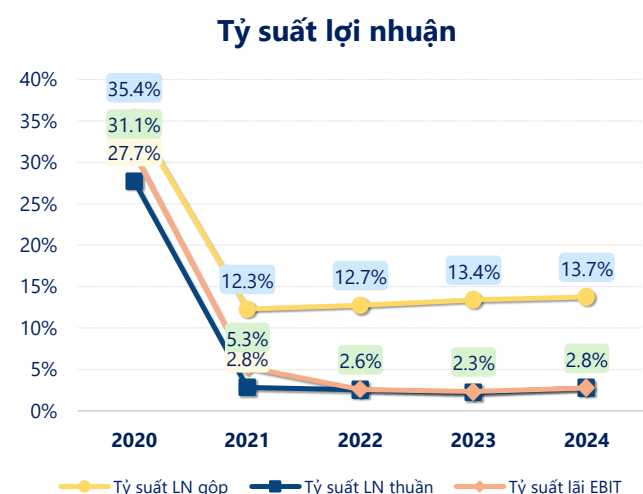
Công ty có sự tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, với **ROE** đạt **3.42%**. Là một tín hiệu tích cực về hoạt động kinh doanh, tuy nhiên công ty cần cải thiện hiệu quả hoạt động tốt hơn.



Năm **2024**, **QNU** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **4.60** tỷ đồng, **tăng lên 1.06** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (22.51 tỷ đồng) là 17.91 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **0.33** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **giảm xuống** còn **19.32** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.35** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của QNU năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **3.42%**, tuy nhiên vẫn **thấp hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



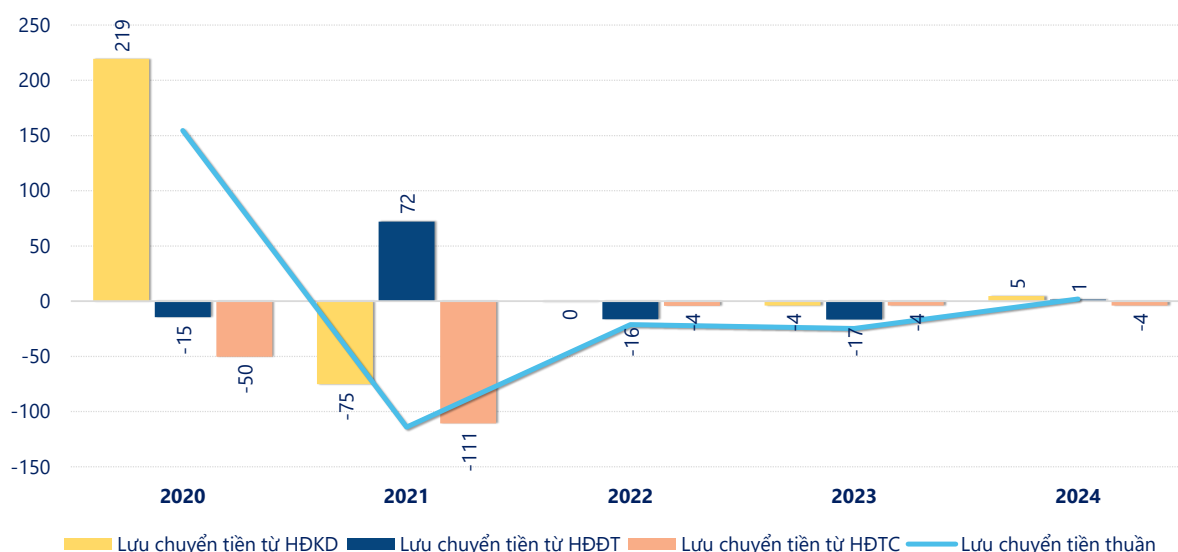
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	347	150	157	161	166
Giá vốn hàng bán	224	132	137	139	143
Lợi nhuận gộp	123	18.5	20.0	21.5	22.8
Doanh thu HĐTC	6.69	5.96	1.73	2.31	1.41
Chi phí TC	9.09	3.99	0.47	0.40	0.33
Chi phí lãi vay	9.09	3.99	0.47	0.40	0.33
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	0	0	0	0	0.31
Chi phí QLDN	24.3	16.2	17.3	19.9	19.0
LN thuần từ HĐKD	96.2	4.24	4.00	3.54	4.60
Lợi nhuận khác	2.46	-0.29	-0.40	-0.18	-0.35
LN trước thuế	98.6	3.95	3.60	3.36	4.25
Lợi nhuận sau thuế	71.7	3.63	3.31	3.09	3.25
LNST của CĐ cty mẹ	71.7	3.63	3.31	3.09	3.25

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của QNU bằng **1.99** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (-24.79 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **4.62** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **1.28** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-3.91** tỷ đồng.